

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc quản lý, sử dụng Ngân sách Nhà nước từ năm 2018 đến năm 2021 tại Trường PTDTBT Tiểu học – Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông

Thực hiện Quyết định số 429/QĐ(CT)-UBND ngày 12/10/2022 của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông thành lập Đoàn thanh tra việc chấp hành các quy định về quản lý tài chính, mua sắm, sử dụng tài sản công tại Trường PTDTBT Tiểu học – THCS xã Tu Mơ Rông.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 29/11/2022 của Trưởng đoàn thanh tra.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông kết luận thanh tra như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG:

Trường PTDTBT TH –THCS xã Tu Mơ Rông là đơn vị trực thuộc phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tu Mơ Rông do phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Tu Mơ Rông phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước hàng năm; là đơn vị sự nghiệp giáo dục được ngân sách Nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí trong hoạt động của đơn vị theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

Tổng số CB-GV-NV trong toàn Trường: 33 người, bao gồm: Cán bộ quản lý 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Hiệu phó) và 26 Giáo viên (01 GVHD); 02 nhân viên (kế toán, văn thư) và 02 lao động là nhân viên cấp dưỡng (phục vụ bán trú)

Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra đã làm việc với Hiệu trưởng và Kế toán, chỉ tiến hành kiểm tra trên chứng từ, sổ sách kế toán do đơn vị cung cấp, không tiến hành kiểm tra, xác minh thực tế các hóa đơn, chứng từ mua vào, thực tế các khoản chi phát sinh.

#### II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH:

##### I. Công tác chỉ đạo, điều hành:

Trường PTDTBT TH-THCS xã Tu Mơ Rông được UBND huyện giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên



chế và tài chính.<sup>1</sup>

Trường PTDTBT TH- THCS xã Tu Mơ Rông thực hiện trên cơ sở các Văn bản hướng dẫn của các cấp trong công tác quản lý tài chính, tài sản, chế độ, chính sách đối với giáo viên nhân viên và học sinh. Nhà Trường đã triển khai, công khai đến toàn thể giáo viên, nhân viên và học sinh các chế độ, chính sách theo quy định. Đồng thời, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý và sử dụng tài sản công phù hợp với quy định, được sự đồng thuận trong tập thể nhà Trường.

## **2. Việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan; Việc công khai, minh bạch trong mua sắm quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị.**

- Về thực hiện Quy chế dân chủ: Qua các năm, nhà Trường thực hiện thông qua bằng việc xây dựng kế hoạch và tổ chức hội ý, các cuộc họp trong Hội đồng sư phạm hàng tuần, hàng tháng, quý để lấy ý kiến thống nhất trong tập thể. Các cuộc họp đều có biên bản, nội dung thể hiện ý kiến và sự đồng thuận trong tập thể; thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ và các văn bản hướng dẫn của các cấp theo quy định.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, mua sắm và quản lý sử dụng tài sản công tại đơn vị; ban hành xây dựng Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định.<sup>2</sup>

## **3. Dự toán được giao trong năm 2018, 2019, 2020, 2021**

Từ năm 2018-2021, tổng kinh phí cấp từ Ngân sách nhà nước là **25.168.184.118 đồng**. Trong đó, nguồn kinh phí tự chủ là 20.431.322.618 đồng, kinh phí thực hiện không tự chủ là 4.736.851.500 đồng. Cụ thể các năm như sau:

---

<sup>1</sup>- Quyết định số 1004e/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính tài sản cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Phòng Giáo dục và Đào tạo; Số 742/QĐ-UBND ngày 30/10/2017 quyết định về việc giao chỉ tiêu biên chế và hợp đồng viên chức ngành giáo dục và đào tạo năm học 2017-2018; Công văn số:1184/UBND ngày 02 tháng 10/2017 về việc hợp đồng giáo viên, nhân viên năm học 2017-2018; Quyết định 738/QĐ-UBND, 25/9/2018 về việc giao chỉ tiêu biên chế 2018-2019; Căn cứ Quyết định giao quyền tự chủ số 37/QĐ-UBND, ngày 07/01/2021 về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về Tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND huyện Tu Mơ Rông; Quyết định số: 70/QĐ-UBND ngày 21/01/2021 về việc giao chỉ tiêu biên chế sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm học 2020 – 2021; Quyết định giao quyền tự chủ số 785/QĐ-UBND, ngày 08/10/2020 về việc điều chỉnh tên các đơn vị được giao quyền tự chủ tự chịu trách nhiệm về tài chính – tài sản tại Quyết định số 1004e/QĐ-UBND, ngày 06/12/2018 của UBND huyện Tu Mơ Rông;

<sup>2</sup>- Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14, ngày 21/6/2017 của Quốc hội; Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017; Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý sử dụng tài sản công; TT số: 21/2005/TT-BTC ngày 22/5/2005, TT số: 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017, TT09/2009-TTBGDĐT ngày 07/5/2009, TT số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.



ĐVT : đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021
1	2	3	4		5
1	Kinh phí được sử dụng trong năm	5.894.544.193	7.171.213.860	4.824.487.649	6.846.968.709
2	Kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán	5.815.666.940	7.167.623.929	4.774.287.049	6.677.621.409
3	Kinh phí chưa sử dụng	169.117.060	3.589.931	16.560.000	169.347.300

## 2.2 Kiểm tra nguồn kinh phí chi thường xuyên:

ĐVT : đồng

TT	Chỉ tiêu	Số báo cáo	Số kiểm tra	Chênh lệch
1	Năm 2018	5.894.544.193	5.894.544.193	0
2	Năm 2019	7.171.213.860	7.171.213.860	0
3	Năm 2020	4.824.487.649	4.824.487.649	0
4	Năm 2021	6.846.968.709	6.846.968.709	0

## 2.3 Việc chấp hành chế độ kế toán, luật kế toán:

- Về sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán: Đơn vị đã mở sổ sách kế toán đầy đủ, số liệu tương đối khớp đúng và lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán đầy đủ theo quy định tại Thông tư 107/2017/TT-BTC, ngày 10/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Về công khai dự toán và quyết toán hàng năm: Đơn vị thực hiện công khai dự toán, quyết toán ngân sách và công khai tài sản đầy đủ, đúng quy định.

- Về chứng từ kế toán: Từ năm 2018-2021, qua kiểm tra hồ sơ chứng từ, không tiến hành xác minh; nhìn chung chứng từ kế toán được đơn vị cập nhật tương đối đầy đủ, kịp thời, hợp lý và hợp lệ theo quy định.

- Việc thực hiện chi trả chế độ, chính sách đối với học sinh: Qua kiểm tra chứng từ hồ sơ do đơn vị cung cấp, không xác minh việc chi trả chế độ hỗ trợ cho các em học sinh thuộc đối tượng thụ hưởng cho thấy, nhà Trường đã thực hiện chi trả đảm bảo đúng chế độ, đúng đối tượng theo quy định.

## 2.4 Công tác mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác:

Từ năm 2018-2021, trên cơ sở hồ sơ, chứng từ nhận thấy: Đơn vị đã thực hiện mua sắm đúng theo trình tự, thủ tục quy định theo quy định của Thông tư số 58/2016/TT-BTC, ngày 29/03/2016 của Bộ tài chính, Quyết định 58/2015/QĐ-TTg, ngày 17/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ, và Thông tư 19/2016/TT-BTC ngày 01/06/2016 của Bộ Tài Chính

Tuy nhiên trình tự, thủ tục và hồ sơ thanh toán việc mua sắm, sửa chữa trang thiết bị phục vụ hoạt động thường xuyên của đơn vị chưa đảm bảo quy định như: Thiếu giấy đề nghị mua sắm, thiếu báo giá, nhập kho, xuất kho...;

### **2.5 Việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí:**

Nhìn chung việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí tại đơn vị đảm bảo theo quy định hiện hành, Chứng từ kế toán được lập tương đối rõ ràng, theo từng nội dung phát sinh.

Việc sử dụng vật tư văn phòng phẩm được thực hiện trên cơ sở nhu cầu và quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

Cuối kỳ kế toán (31/12 hàng năm) đơn vị tiến hành kiểm kê tài sản theo quy định.

Tuy nhiên qua kiểm tra tại đơn vị mở sổ kế toán còn thiếu theo quy định (sổ kế toán chi tiết), việc sắp xếp, lưu trữ chứng từ kế toán chưa gọn gàng, không sắp xếp chứng từ kế toán theo thời gian, chứng từ còn rời rạc không đóng tập theo nội dung chi, không có bảng kê chứng từ, gây khó khăn cho công tác tổng hợp, kiểm tra, đối chiếu.

## **III. KẾT LUẬN:**

### **1. Một số mặt đã đạt được qua thanh tra:**

Trong 04 năm (2018-2021), Trường PTDTPT TH – THCS xã Tu Mơ Rông đã thực hiện công tác quản lý thu, chi nguồn ngân sách Nhà nước về cơ bản đảm bảo theo dự toán đã được phê duyệt; Đảm bảo cho hoạt động thường xuyên và các nhiệm vụ đột xuất trong nhà Trường.

Vào đầu năm học, nhà trường đã tổ chức Hội nghị Ban đại diện CMHS các lớp và trường,

Chứng từ kế toán được cập nhật kịp thời, đầy đủ, hợp lý, hợp lệ. Đơn vị mở sổ sách đầy đủ, số liệu khớp đúng, việc khóa sổ kế toán theo quy định. Nhà Trường đã thực hiện việc chi trả các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà Trường đầy đủ, kịp thời. Ngoài ra, thực hiện việc chi trả các chế độ, chính sách đối với học sinh đảm bảo đầy đủ, đúng đối tượng theo quy định.

- Đã xây dựng và Ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan. Quy chế được xây dựng trên cơ sở các quy định của Bộ Tài chính, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân và Quyết định của UBND tỉnh về chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu hiện hành.



- Cuối kỳ kế toán (31/12 hàng năm) đơn vị đã tiến hành kiểm kê tài sản, vật tư hàng hóa tồn kho theo quy định.

- Việc mua sắm và quản lý, sử dụng tài sản đảm bảo theo quy định; Chấp hành đúng các quy định về đấu thầu mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác tại đơn vị.

## **2. Khuyết điểm, tồn tại:**

Quá trình quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách Nhà nước phục vụ cho hoạt động thường xuyên của đơn vị còn một số tồn tại như sau:

Khi mua vật tư hàng hóa, công cụ dụng cụ có một số nghiệp vụ phát sinh, kế toán đơn vị chưa tiến hành nhập, xuất kho theo quy định cụ thể:

### **2.1 Trường PTDTBT –Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông:**

- Năm 2019: Chứng từ chuyển khoản số 02 ngày 27/9/2019: Chuyển tiền phụ cấp công tác phí, tiền thuê phòng ngủ số tiền 3.150.000 đồng: không có danh sách nhận, phiếu thu, chi

- Chứng từ chuyển khoản số 01 ngày 26/9/2019: Chuyển tiền tàu xe nghỉ phép năm 2019: Thiếu vé Tu Mơ Rông- Kon Tum, Phiếu thu, chi; danh sách nhận tiền

- Năm 2020: Chứng từ chuyển khoản số 04/CKKB, ngày 14/01/2020 chuyển tiền mua men, thuốc diệt mối số tiền 15.550.000 đồng thiếu đề xuất, hợp đồng + thanh lý, biên bản giao nhận, danh sách cấp phát, hóa đơn chưa ký, chưa ghi ngày tháng năm;

+ Chứng từ chuyển khoản số 01/CKKB, ngày 16/01/2020 chuyển tiền mua văn phòng phẩm số tiền 17.483.000 đồng thiếu đề xuất, hợp đồng + thanh lý, biên bản giao nhận, danh sách cấp phát, hóa đơn chưa ký, chưa ghi ngày tháng năm;

- Năm 2021: Chứng từ chuyển khoản số 14/CK, ngày 28/01/2021 chuyển tiền mua sơn, chổi ... số tiền 13.485.000 thiếu đề xuất, biên bản đánh giá hiện trạng, dự toán chi tiết, biên bản giao nhận, danh sách cấp phát chi tiết, nhập kho, xuất kho, ....., giấy đề nghị thanh toán;

- Chứng từ chuyển khoản số 13/CK, ngày 28/01/2021 chuyển tiền mua văn phòng phẩm số tiền 17.815.000 đồng thiếu đề xuất, biên bản giao nhận, danh sách cấp phát chi tiết, nhập kho, xuất kho, ....., giấy đề nghị thanh toán;

- Chứng từ chuyển khoản số 20 ngày 2/2/2021 chuyển tiền mua hoa tết số tiền 14.800.000 đồng thiếu đề xuất, biên bản giao nhận, danh sách cấp phát chi tiết, nhập kho, xuất kho, ....., giấy đề nghị thanh toán

### **2.2 Trường PTDTBT Tiểu học Tu Mơ Rông:**

Năm 2018 :Chứng từ chuyển khoản số 0073 Chuyển tiền truy lĩnh phụ cấp thâm niên nghề theo NĐ 54 số tiền 8.400.883 không có danh sách ký nhận.



- Chứng từ chuyển khoản số 00076 Chuyển trả tiền mua VPP theo số hóa đơn 0098699 số tiền 6.550.000 còn thiếu biên bản nghiệm thu thanh lý ; Thiếu biên bản bàn giao

- Chứng từ chuyển khoản số 00078 Chuyển trả tiền mua hàng hóa dùng cho chuyên môn theo số hóa đơn 0046877 số tiền 4.145.000 thiếu hợp đồng, biên bản nghiệm thu thanh lý , biên bản bàn giao

*Trách nhiệm thuộc về Hiệu trưởng Trường PTDTBT Tiểu học – Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông, kế toán Trường PTDTBT Tiểu học – Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông tại từng thời điểm.*

#### **IV. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ:**

##### **1. Đối với Trường PTDTBT Tiểu học - Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông:**

Đề nghị Hiệu trưởng chỉ đạo bộ phận kế toán Phát huy những kết quả đạt được, đồng thời khắc phục có hiệu quả những thiết sót tồn tại để hoàn thành tốt trong công tác quản lý nhà nước về nguồn kinh phí được giao, việc quản lý sử dụng tài sản công...

**2. Xử lý hành chính:** Đề nghị tổ chức họp kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với tập thể, cá nhân để xảy ra những thiếu sót nêu trên.

##### **3. Xử lý về kinh tế: Không**

Đề nghị Hiệu trưởng Trường PTDTBT Tiểu học – Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông báo cáo kết quả thực hiện kết luận và các kiến nghị thanh tra về Thanh tra huyện sau 30 ngày, kể từ ngày ban hành kết luận thanh tra; niêm yết công khai kết luận thanh tra tại Trường PTDTBT Tiểu học – Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông theo quy định hiện hành;

Trên đây là kết luận thanh tra về việc chấp hành các quy định về quản lý sử dụng Ngân sách Nhà nước tại Trường PTDTBT Tiểu học – Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông của Chủ tịch UBND huyện Tu Mơ Rông./.

##### **Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy;
- UBKT Huyện ủy;
- UBND huyện (B/cáo);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Trường PTDTBT Tiểu học – Trung học cơ sở xã Tu Mơ Rông;
- Lưu VT, hồ sơ thanh tra;

**CHỦ TỊCH**  


**Võ Trung Mạnh**



